

Số: /QĐ-SVHTTDL

Phú Thọ, ngày tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HOÁ THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ quy định chi tiết một số điều của luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với ngân sách các cấp;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 15/12/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020;

Xét đề nghị của Văn phòng sở (Bộ phận Kế hoạch – Tài chính).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện ngân sách 9 tháng đầu năm 2020 của Văn phòng Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch *(theo phụ lục đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng và các Phòng, Ban chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Kho bạc Nhà nước;
- Lãnh đạo Sở (C/đ);
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Thủy

Biểu số 8 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017
của Bộ Tài chính

Chương: 425

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2020
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO & DU LỊCH

(Dùng cho tổ chức cấp trên và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện quý/9 tháng/năm	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi bộ phận ngân sách phí, lệ phí				
1	Số Thu phí, lệ phí	226.000.000	84.575.000		
1.1	Phí thẩm định Karaoke		56.000.000		
1.2	Phí thẩm định lưu trú, DV kinh doanh Du lịch...		14.000.000		
1.3	Phí thẩm định thẻ HDV		6.575.000		
1.4	Phí thẩm định kinh doanh lễ hành nội địa		6.000.000		
1.5	Phí thẩm định cấp phép quảng cáo		2.000.000		
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại		0		
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN		42.057.500		
3.1	Phí thẩm định Karaoke		39.200.000		
3.2	Phí thẩm định lưu trú		1.400.000		
3.2	Phí thẩm định thẻ HDV		657.500		
3.4	Phí thẩm định kinh doanh lễ hành nội địa		600.000		
3.5	Phí thẩm định cấp phép quảng cáo		200.000		
II	Dự toán chi ngân sách Nhà nước				
1	Kinh phí thực hiện tự chủ (Loại 340-341 nguồn 13)				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	8.594.237.000	5.450.394.272	63,42%	
1.2	Kinh phí tiết kiệm 10% cải cách tiền lương	72.000.000		0,00%	
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (Loại 340-341 nguồn 12)	884.000.000	392.937.200	44,45%	
3	Kinh phí không thực hiện tự chủ				
3.1	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin, công tác gia đình, du lịch (Loại 160-161 nguồn 12)	12.687.350.000	5.906.396.780	46,55%	

3.2	<i>Chi sự nghiệp TĐTT (Loại 220-221)</i>	2.200.364.000	1.037.634.400	47,16%	
3.3	<i>Kinh phí chương trình MPTVH (Loại 160-161 nguồn 729)</i>	75.000.000		0,00%	

Việt Trì, Ngày tháng 10 năm 2020
Thủ trưởng đơn vị

Nguyễn Đắc Thủy